

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày: 16/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức
Bà Hoàng Thị Lợi

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Minh Anh – Thư ký Toà án nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện A, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh C** - Sinh năm 1965 tại Hà Nội. HKTT và nơi ở: Xóm N, Xã N, Huyện A, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 7/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà: Ngô Thị D. Vợ: Trần Thị H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2000. Bị cáo không phải là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 18/01/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Đã xóa án). Ngày 19/9/2008 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tạm giữ từ ngày 18/12/2017 đến ngày 21/12/2017. Tạm giam từ ngày 21/12/2017. Danh, chỉ bản số 032 ngày 30/12/2017 của Công an Huyện A, Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Mạnh H, sinh năm 1979. HKTT và chỗ ở: Khu tập thể phòng khám Bắc Thăng Long Thôn Đ, xã B, Huyện A, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 17/12/2017, Tổ công tác đồn công an Nam Hồng - Công an Huyện A làm nhiệm vụ tại khu vực Cầu Lớn, xã Nam Hồng, Huyện A, Hà Nội đã tiến hành kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Tô Hồng K (Sinh năm 1978, HKTT và chỗ ở: Thôn D, xã K, huyện A, Hà Nội). Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu trong túi quần phía trước bên phải của K: 01 gói giấy (loại giấy sách học sinh) kích thước (02 x 1,5)cm chứa chất bột màu trắng, K khai là ma túy Hêrôin vừa mua của Nguyễn Thanh C (Sinh năm 1965, trú tại: Xóm N, xã N, huyện A, Hà Nội) với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác đồn công an Nam Hồng - Công an Huyện A tiếp tục làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm N, Xã N, Đông Anh, Hà Nội tiến hành kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Trịnh Mạnh H (Sinh năm 1979, HKTT và chỗ ở: Khu tập thể phòng khám Cổ Điện, Hải Bôi, Đông Anh, Hà Nội). Quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Hà: 01 gói giấy (loại sách học sinh) kích thước (2 x 1,5)cm chứa chất bột màu trắng, Hà khai nhận là ma túy Hêrôin vừa mua của Nguyễn Thanh C (Sinh năm 1965, trú tại: Xóm N, xã N, huyện A, Hà Nội) giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của Hà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Fome, màu xanh, số thuê bao: 0904680326, số Imei: 357803056894203.

Trên cơ sở lời khai của Tô Hồng K và Trịnh Mạnh H, kết hợp với các tài liệu điều tra thu thập được, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Huyện A đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Thanh C tại Xóm N, Xã N, Huyện A, Hà Nội. Quá trình khám xét đã phát hiện thu giữ: Trong ngăn kéo tủ đựng quần áo tại nhà C: 03 túi nilon màu trắng (trong đó: 01 túi kích thước (10 x 08)cm; 01 túi kích thước (08 x 05)cm; 01 túi kích thước (04 x 07)cm) đều dính chất bột màu trắng. Thu giữ trên giường trong phòng ngủ của C: 01 ví da màu đen bên trong có 600.000 đồng, 17 mảnh nilon (trong đó có 07 mảnh màu đỏ, 03 mảnh màu đen- trắng, 03 mảnh màu đỏ- trắng và 04 mảnh màu trắng) có kích thước khác nhau, 03 dao lam đã qua sử dụng, 02 cân tiểu ly (đều dính chất bột màu trắng) và 01 lọ nước Novocain chưa qua sử dụng. Ngoài ra, còn phát hiện thu giữ trên chiếc giường gấp trong nhà C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, số thuê bao: 01638563214, số Imei 1: 861537031952319, số Imei 2: 861537031952301. Tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Thanh C, tạm giữ của C 900.000 đồng. Nguyễn Thanh C khai nhận toàn bộ những vật chứng thu giữ tại nhà C là công cụ của C dùng vào việc sử dụng ma túy và chia ma túy ra để bán, còn số tiền tạm giữ của C thì trong đó có 200.000 đồng là tiền C vừa bán ma túy cho Trịnh Mạnh H mà có.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Thanh C về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ số tang vật chứng thu giữ của Tô Hồng K, Trịnh Mạnh H và thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh C. Tại các bản kết luận giám định số: 7501, 7502 và 7503 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy thu giữ của Tô Hồng K là ma túy loại Hêrôin, có khối lượng: 0,052gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy thu giữ của Trịnh Mạnh H là ma túy loại Hêrôin, có khối lượng: 0,053gam.

- Đối với tang vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh C: Các chất bột màu trắng dính ở 03 túi nilon màu trắng (kích thước từng túi: 10 x 08cm; 8 x 5cm và 4 x 7cm); 17 mảnh túi nilon (gồm: 07 mảnh màu đỏ; 03 mảnh màu đen- trắng; 03 mảnh màu đỏ- trắng và 04 mảnh màu trắng); 03 dao lam và 02 cân tiểu ly đều là ma túy loại Hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu C khai nhận: Ngày 17/12/2017 C có bán ma túy cho Trịnh Mạnh H. Sau đó C lại không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H vào ngày 17/12/2017.

Đối với Tô Hồng K, theo K khai: Ngày 17/12/2017 có mua ma túy của C. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng C không nhận việc đã bán ma túy cho K. Ngoài lời khai của K ra thì không còn tài liệu nào khác xác định ngày 17/12/2017 Nguyễn Thanh C bán ma túy cho K nên không đủ căn cứ xác định C có hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần.

Ngoài ra, quá trình điều tra K và Hà còn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thanh C nhưng không xác định được cụ thể thời gian, địa điểm và số lượng ma túy nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với C về việc mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần.

Đối với Tô Hồng K có hành vi tàng trữ trái phép 0,052 gam ma túy Hêrôin và Trịnh Mạnh H có hành vi tàng trữ trái phép 0,053gam ma túy Hêrôin, căn cứ Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 06/01/2018, công an Huyện A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K và Hà là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thanh C, do C khai nhận không rõ tên tuổi và địa chỉ cụ thể nên cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Huyện A không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với số tiền 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), 03 túi nilon màu trắng (kích thước từng túi: 10 x 08cm; 8 x 5cm và 4 x 7cm), 17 mảnh túi nilon (gồm: 07 mảnh màu đỏ; 03 mảnh màu đen- trắng; 03 mảnh màu đỏ- trắng và 04 mảnh màu trắng), 03 dao lam, 02 cân tiểu ly, 01 ví da, 01 điện thoại di động (kèm sim thuê bao) và 01 lọ nước Covocain thu giữ của Nguyễn Thanh C; 0,053 gam Hêrôin và 01 điện thoại di động (kèm sim thuê bao) thu giữ của Trịnh

Mạnh H và 0,053 gam Hêrôin thu giữ của Tô Hồng K đều là tang vật chứng có liên quan đến vụ án cần chuyển Tòa án nhân dân Huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa Nguyễn Thanh C không thừa nhận việc bán ma túy cho Trịnh Mạnh H.

Tại cáo trạng số 38/VKS-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Huyện A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thanh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: Nguyễn Thanh C với mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: trong trường hợp cụ thể này, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là phù hợp pháp luật.

Về vật chứng: trả lại Trịnh Mạnh H 01 chiếc điện thoại di động. Trả lại Nguyễn Thanh C 1 điện thoại di động.

Tịch thu sung công 200.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền thu của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Trong quá trình điều tra, ban đầu Nguyễn Thanh C khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Trịnh Mạnh H vào ngày 17/12/2017 tại nhà bị cáo, nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Hà. Tại phiên tòa, Nguyễn Thanh C khai: Bị cáo và Trịnh Mạnh H quen biết nhau từ khi cả hai cùng tập trung cai nghiện ma túy năm 2008. Sau khi đi cai nghiện về giữa bị cáo và Hà vẫn liên lạc với nhau thường xuyên, nhưng gần đây có mâu thuẫn. Do lúc mới bị bắt và một số ngày đầu bị tạm giữ, tạm giam tinh thần bị cáo hoảng loạn, không minh mẫn nên bị cáo khai nhận việc bán heroin ngày 17/12/2017 cho Trịnh Mạnh H. Sau đó, tinh thần bị cáo tỉnh táo thì bị cáo xác định không bán ma

túy cho Hà. Những vật chứng cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà không phải của bị cáo, bị cáo không biết của ai. Bị cáo thừa nhận tại cơ quan điều tra không bị ép cung, không bị dùng nhục hình và khẳng định lời khai của bị cáo khi được Kiểm sát viên hỏi cung ngày 21/12/2017 là hoàn toàn đúng sự thật và khách quan.

Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi bán heroin cho Trịnh Mạnh H, nhưng căn cứ vào các tài liệu như: Biên bản khám người theo thủ tục hành chính đối với Trịnh Mạnh H, lời khai của Trịnh Mạnh H, biên bản khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh C, biên bản nhận dạng ma túy, biên bản dẫn giải xác định địa điểm, sơ đồ xác định địa điểm, bản ảnh xác định vị trí mua bán ma túy, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và biên bản hỏi cung bị can ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện A thì đủ căn cứ kết luận ngày 17/12/2017 Nguyễn Thanh C có hành vi bán 01 gói ma túy heroin có khối lượng 0,053 gam cho Trịnh Mạnh H tại nhà của bị cáo ở Xóm N, Xã N, Huyện A. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều khoản này quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Ngoài ra người bị kết án còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Hành vi mua bán trái phép 0,053 gam Heroin mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn Huyện A, Hà Nội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

Ngày 18/01/2000 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bản án này đã được xóa án . Ngày 19/9/2008 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Như vậy bị cáo có nhân thân xấu. Chính vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

{2.2} Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ.

{3} Về hình phạt bổ sung: trong trường hợp cụ thể này, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là phù hợp pháp luật.

{4} Về vật chứng: Tịch thu sung công nhà nước 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động, trả lại anh Hà 01 điện thoại di

động. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác. Tiếp tục tạm giữ số tiền thu của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

{5} *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

{6} *Về quyền kháng cáo*: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: **Nguyễn Thanh C 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Tịch thu số tiền do phạm tội mà có của Nguyễn Thanh C 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung công nhà nước tại Ủy nhiệm chi số 35 lập ngày 21/3/2018 của Kho bạc nhà nước Đông Anh .

- Trả lại Nguyễn Thanh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, số thuê bao: 01638563214, số Imei 1: 861537031952319, số Imei 2: 861537031952301 (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018 giữa Công an Huyện A và Chi cục thi hành án dân sự Huyện A).

- Trả lại anh Trịnh Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Fome màu xanh, số thuê bao: 0904680326, số Imei: 357803056894203 (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018 giữa Công an Huyện A và Chi cục thi hành án dân sự Huyện A).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền thu của bị cáo 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) tại Ủy nhiệm chi số 35 lập ngày 21/3/2018 của Kho bạc nhà nước Đông Anh để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 03 túi nilon màu trắng (trong đó: 01 túi kích thước (10 x 08)cm, 01 túi kích thước (08 x 5cm), 01 túi kích thước (04 x 7)cm) được niêm phong trong một phong bì có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thanh C và Giám định viên; 17 mảnh nilon (trong đó có 07 mảnh màu đỏ, 03 mảnh màu đen- trắng, 03 mảnh màu đỏ- trắng và 04 mảnh màu trắng) có kích thước khác nhau, 03 dao lam đã qua sử dụng và 02 cân tiểu ly được niêm phong trong một hộp giấy có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thanh C và Giám định viên; 01 ví da màu đen; 01 lọ nước Covocain chưa qua sử dụng.

+ 0,053 gram Hêrôin được niêm phong trong một phong bì có chữ ký xác nhận của Trịnh Mạnh H và Giám định viên.

+ 0,052 gram Hêrôin được niêm phong trong một phong bì có chữ ký xác nhận của Tô Hồng K và Giám định viên.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018 giữa Công an Huyện A và Chi cục thi hành án dân sự Huyện A).

+ Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSND Huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an Huyện A.
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Vân

